

Số: 37/2024/QĐST-DS

Biên Hòa, ngày 20 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1212/2023/TLST – DS ngày 29 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là sự tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1953;

Địa chỉ: khu phố 1, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Cao Ngọc Phương T, sinh năm: 2001;

Địa chỉ: khu phố 4, phường Q, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai (Văn bản uỷ quyền ngày 07/12/2023)

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1956;

Địa chỉ: khu phố 5, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Cao Thị Phương T, bà Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận:

Bà Nguyễn Thị H đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị N tổng số tiền 258.750.000 đồng. Trong đó tiền gốc: 230.000.000 đồng; tiền lãi 28.750.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí DS- ST: Bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị H được miễn nộp án phí Toà án theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án Biên Hoà;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Quỳnh